

Jotun Interior & Exterior Plaster

Mô tả sản phẩm

Loại

Sản phẩm này là hỗn hợp bao gồm các thành phần xi măng, hạt cốt liệu và các phụ gia đặc biệt nhằm mang lại một lớp vữa bề mặt có độ bám dính tuyệt hảo.

Đặc điểm và lợi ích

Sản phẩm này là loại vữa gốc xi măng chất lượng cao được sản xuất với công thức đặc biệt dùng để làm phẳng bề mặt, điền kín lỗ rỗ hay sửa lỗi bề mặt nội thất của bê tông và tường xây. Sản phẩm này có độ bám dính tuyệt hảo, độ cứng cao và có thể thi công với độ dày cao mà không bị nứt. Đây là lớp vữa làm giảm thiểu tối đa các lỗi bề mặt bê tông. Rất dễ thi công, có một bề mặt phẳng và lý tưởng cho các lớp phủ kế tiếp.

Đề nghị sử dụng

Lý tưởng dùng cho bề mặt nội và ngoại thất

Bề mặt nền

Thi công lên bề mặt bê tông, các tấm bê tông đúc sẵn và gạch bê tông khí chưng áp (gạch nhẹ ACC).

Thông số sản phẩm

Kích cỡ đóng gói	40 kg
Màu sắc	Màu xám
Thể tích chất rắn	100 ± 2 theo thể tích%

Dữ liệu thi công

Ghi chú

Độ bám dính: tối thiểu 0,4 MPa (kiểm nghiệm theo TCVN 3121-12:2003, với lượng nước pha trộn yêu cầu là 22% theo khối lượng)

Độ bền nén: tối thiểu 7,5 MPa (kiểm nghiệm theo TCVN 3121-11:2003, với lượng nước pha trộn yêu cầu là 22% theo khối lượng)

Để tránh hiện tượng nổi bong bóng sau khi thi công do bề mặt cần trát có độ hút nước, nên thi công 1 lớp vữa mỏng trước, rồi sau đó thi công các lớp vữa tiếp theo đến khi đạt chiều dày yêu cầu.

Phương pháp thi công

40 kg bột vữa cần pha từ 8,8 lít tới 10,8 lít nước để đạt được độ ổn định như thiết kế. Đổ bột vữa từ từ vào thùng đựng đã chứa lượng nước yêu cầu trong lúc vẫn tiến hành khuấy đều bằng máy. Khuấy trộn kỹ hỗn hợp cho đến khi đạt được thể đồng nhất.

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Dao trét, dao xoa hay dụng cụ thích hợp.

Định mức phủ cho mỗi lớp

Định mức phủ cho mỗi lớp : 1.2 - 1.5 kg/m² 1 mm

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình, v.v...

Độ phủ trung bình cho mỗi lớp có thể được xác định thực tế tại công trình khi thi công sơn mẫu.

Độ phủ tối đa cho mỗi lớp đạt được ở chiều dày tối thiểu.

Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

Chiều dày mỗi lớp

Ướt 2 mm - 6 mm

Chiều dày sẽ biến thiên và được tính toán như là giá trị trung bình.

Chất pha loãng

Nước ngọt sạch

Điều kiện trong quá trình thi công

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt 10 °C và ít nhất phải lớn hơn 3 °C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng khô thích đáng.

Thời gian khô

Thời gian khô nói chung là liên quan và sẽ bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng, nhiệt độ, chiều dày và số lớp.

1. Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.
2. Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp trước.
3. Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.

Độ ẩm tương đối (RH) 50%

Nhiệt độ bề mặt

23 °C

Khô bề mặt

3 h

Khô cứng

24 h

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu

4 - 8 h

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải không bị hư hại, sạch, không có bụi, dầu mỡ và nhựa xi măng, v.v... Đối với bề mặt bẩn và bị phân hoá, cần thiết phải được tẩy sạch bằng cọ lông cứng.

Hệ sơn tiêu biểu

Jotun Interior & Exterior Plaster: 1 -2 lớp

Bột trét để làm phẳng mịn bề mặt

Bột trét: 1 -2 lớp

Sơn lót

Sơn lót: 1 lớp

Sơn phủ

Sơn phủ hoàn thiện: 2 lớp

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý về an toàn và môi trường in trên thùng sơn.

Bảng thông số an toàn sản phẩm đã được phát hành.

Thông tin chi tiết về sức khỏe và an toàn khi sử dụng sản phẩm này được ghi rõ trong Bảng thông số an toàn sản phẩm.

Biện pháp sơ cấp cứu, tham khảo mục 4.

Đóng gói và lưu trữ, tham khảo mục 7.

Thông tin vận chuyển, tham khảo mục 14.

Thông tin qui định, tham khảo mục 15.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.